

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86 /2021/HS-PT
Ngày: 25 – 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên;
Bà Nguyễn Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 133/2021/HSPT, ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn V. H. A do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn V. H. A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST, ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn V. H. A, (tên gọi khác: Nguyễn V. H. A) sinh năm 1970 tại huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp G .N, xã T. N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V. C (đã chết) và bà Trịnh T. M; có vợ Phan T. T và 02 con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Đối với những người tham gia tố tụng khác, cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại đoạn đường nhựa liên ấp T. P – T. Q thuộc địa phận ấp T. Q, xã T. T, huyện

T, tỉnh Vĩnh Long phát hiện xe ô tô tải biển số 64C-054.10 đang đỗ bên đường, bên cạnh có nhiều người đang có hành vi sang chiết phân bón nghi là phân bón giả. Công an xã T. T kết hợp Đội quản lý thị trường số 5 thuộc Cục quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long kiểm tra và phát hiện bị cáo Nguyễn V. H. A cùng nhiều người đang thực hiện hành vi sang chiết phân bón hóa học, nghi là phân bón giả, nên đã tiến hành lập biên bản vi phạm và thu giữ tang vật niêm phong theo quy định gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, màn hình cảm ứng; 120 (một trăm hai mươi) bao bên ngoài có ghi dòng chữ KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46, bên trong chứa chất bột màu trắng với tổng khối lượng là 2.899,9kg; 60 (sáu mươi) mảnh bao nilong màu trắng có ghi dòng chữ SODIUM SULPHATE ANHYDROUS Na₂SO₄: 99%MIN G.W: 50.1KG; 60 (sáu mươi) mảnh bao nilong màu trắng có ghi dòng chữ MADE IN CHINA LOT NO: 2020 – C PRODUCE DATE: 20200701; 01 (một) vỏ bao nilong màu vàng – trắng – xanh có ghi dòng chữ KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46; 01 (một) máy may cầm tay có ghi chữ YUANLI và cuộn chỉ đã qua sử dụng; 01 (một) máy may cầm tay không nhãn hiệu và cuộn chỉ đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây điện có gắn ổ điện đã qua sử dụng; 01 (một) máy khoan loại cầm tay đã qua sử dụng.

Ngày 16/11/2020 Đội quản lý thị trường số 5 thuộc Cục quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn V. H. A khai nhận: vào khoảng năm 2015 - 2016, bị cáo được Dương V. P (đã chết năm 2018) ngụ ấp B. M, xã T. N, huyện C, tỉnh Trà Vinh thuê giao phân cho ông Mạch V. S ngụ Khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (ông S kinh doanh vật tư nông nghiệp tại huyện T) nên bị cáo biết số điện thoại của ông S. Trước đây Phương có giao cho bị cáo giữ 120 vỏ bao phân hiệu KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46 loại 25kg, nhưng bị cáo không biết nguồn gốc những vỏ bao này từ đâu P có.

Ngày 07/11/2020, bị cáo nảy sinh ý định mua phân hiệu Sunfat về sang chiết qua 120 vỏ bao hiệu KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46 (bị cáo đang giữ) bán lại cho ông S, để hưởng tiền chênh lệch nên bị cáo sử dụng số điện thoại 0783.233.336 gọi điện vào số 0918.069.039 của ông S giới thiệu phân nhãn hiệu KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46 với giá 5.000đ/ 01kg và hỏi thuê xe ô tô tải để vận chuyển phân bón, ông S đồng ý mua và giới thiệu cho bị cáo xe của anh Lê T. T, nên bị cáo liên lạc với anh T để thuê xe giá 1.050.000đ chở phân.

Khoảng 09 giờ ngày 09/11/2020, anh T cho tài xế tên Thạch H lái xe ô tô tải 64C-054.10 đến Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu, thương mại, sản xuất hóa chất Đặc Trường Phát đặt tại số 1229, Quốc lộ 1A, Khu phố 5, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận phân bón do bị cáo mua, bị cáo đã mua 03 tấn phân bón hiệu Sunfat (gồm 60 bao, loại 50kg/01 bao, tức là 3.000kg) với số tiền 8.580.000đ và chờ Thạch H đến chở về xã T. T, huyện T. Trên đường chở số phân bón về xã T. T, huyện T, bị cáo đã liên hệ thuê 05 người phụ sang chiết phân bón cho bị cáo gồm Nguyễn V. M, Nguyễn V. Đ, Nguyễn T. B. T, Nguyễn T. M,

Nguyễn V. T với giá 200.000đ/01 người/01 ngày công. Khi xe tải chở phân về đến xã T. T, bị cáo kêu Thạch H đầu xe cập đường nhựa liên ấp T. P – T. Q thuộc địa phận ấp T. Q, xã T. T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, lúc này nhóm người của bị cáo thuê đã đến xã T. T, sau khi tải xé hạ 03 tấn phân bón hiệu Sunfat xuống lộ cập xe tải thì bắt đầu sang chiết qua vỏ bao hiệu KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46 theo hướng dẫn của bị cáo. Bị cáo xin kéo nhờ nguồn điện từ nhà ông Trần P T ở cập lộ, mục đích để gắn máy may may miệng bao lại. Nguyễn V. T, Nguyễn V. M, Nguyễn V. Đ, Nguyễn T. M, Nguyễn T. B. T sang từ bao phân bón loại 50kg qua vỏ bao hiệu KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46 do bị cáo chuẩn bị sẵn và dùng cân (loại 30kg) cân đủ trọng lượng 25kg sẽ đưa qua cho bị cáo may miệng bao bì lại là sản xuất thành phẩm một bao phân bón giả hiệu KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46 loại 25kg. Lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc đang chuyển phân giả thành phẩm lên xe tải thì bị lực lượng chức năng phát hiện lập biên bản và thu giữ tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành lấy mẫu so sánh là phân bón KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46 do Hộ kinh doanh Cơ sở phân bón lá Phú Hưng cung cấp (là mẫu phân bón lá chính hãng và được phép lưu hành). Ngày 24/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 43/QĐ-CQĐT-KT đến Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, yêu cầu giám định mẫu phân bón đã thu giữ của bị cáo trong quá trình sang chiết cùng với mẫu so sánh đã thu.

Tại Kết luận giám định số 6070/C09B ngày 24/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: chất bột màu trắng của mẫu giám định có hàm lượng các chỉ tiêu khác với mẫu so sánh, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Mgđ	Mss	Tỷ lệ Mgđ/Mss
01	Độ ẩm (%)	0,01	0,99	1,01%
02	N tổng số (%)	0,85	11,3	7,52%
03	K ₂ O hữu hiệu (%)	Không phát hiện	44,7	0%

Tại Bản kết luận định giá số 01/KLHD-ĐGTS ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Tổng khối lượng 2.899,9kg phân bón KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46 giá trị ngày 09/11/2020 là 94.246.750đ (chín mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi sáu ngàn, bảy trăm năm mươi đồng).

Ngày 26/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn V. H. A về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phân bón” quy định tại khoản 1 Điều 195 của Bộ luật Hình sự;

Việc thu giữ, xử lý vật chứng:

+ Đối với xe ô tô tải biển số 64C-054.10 do Lê T. T đứng tên chủ sở hữu, chỉ nhận chở thuê theo yêu cầu của bị cáo H. A, anh T không biết bị cáo dùng xe để vận chuyển phân bón mục đích thực hiện hành vi sản xuất phân bón giả, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ xe ô tô tải.

+ Đối với cây cân đồng hồ loại 30Kg là cân của bà Nguyễn T. M do bị cáo hỏi mượn, bà M không biết bị cáo sang chiết làm phân giả, sau khi sang chiết xong thì bà M mang cân về nhà trước khi lực lượng chức năng đến làm việc với bị cáo, sau đó cây cân bị thất lạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

+ Vật chứng còn lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, màn hình cảm ứng; 120 (một trăm hai mươi) bao bên ngoài có ghi dòng chữ KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46, bên trong chứa chất bột màu trắng và 02 (hai) túi niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu NS1A 055015 và NS1A 055016. Tổng khối lượng là 2.895,9kg; 60 (sáu mươi) mảnh bao nilong màu trắng có ghi dòng chữ SODIUM SULPHATE ANHYDROUS Na₂SO₄:99%MIN G.W: 50.1KG; 60 (sáu mươi) mảnh bao nilong màu trắng có ghi dòng chữ MADE IN CHINA LOT NO: 2020 - C PRODUCE DATE: 20200701; 01 (một) vỏ bao nilong màu vàng - trắng - xanh có ghi dòng chữ KNO₃ Potassium Nitrate 13-0-46; 01 (một) máy may cầm tay có ghi chữ YUANLI và cuộn chỉ đã qua sử dụng; 01 (một) máy may cầm tay không nhãn hiệu và cuộn chỉ đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây điện có gắn ổ điện đã qua sử dụng; 01 (một) máy khoan loại cầm tay đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Hộ kinh doanh Cơ sở phân bón lá Phú Hưng là đơn vị được ủy quyền kinh doanh phân bón nhãn hiệu Kali Nitrat, hiện nay chưa xác định được thiệt hại nên không yêu cầu bồi thường.

+ Anh Lê T. T chưa nhận số tiền 1.050.000đ thuê xe của bị cáo H. A, nay yêu cầu bị cáo H. A trả số tiền thuê xe là 1.050.000đ.

+ Ông Nguyễn V. M, ông Nguyễn V. Đ, bà Nguyễn T. B. T, bà Nguyễn T. M, ông Nguyễn V. T không biết bị cáo H. A thuê sang chiết để làm phân giả, không yêu cầu bị cáo trả tiền đã làm thuê.

+ Đối với cây cân đồng hồ loại 30kg là cân của bà Nguyễn T. M do bị cáo hỏi mượn, cây cân bị thất lạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được, bà M không yêu cầu gì đối với bị cáo.

+ Đối với máy may bà Phạm T. M. K cho bị cáo mượn, bà có nhận của bị cáo 1.000.000đ, máy may bị thu giữ thì bà không yêu cầu gì đối với bị cáo.

+ Đối với ông Trần P. T cho bị cáo kéo và sử dụng nhờ nguồn điện để may miệng bao, bị cáo hứa trả tiền điện cho ông T nhưng chưa trả, ông không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST, ngày 13 tháng 07 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn V. H. A (Nguyễn V. H. A) phạm tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là phân bón*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 195; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn V. H. A (Nguyễn V. H. A) 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý về bồi thường thiệt hại, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25/8/2021, bị cáo Nguyễn V. H. A có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Do kháng cáo của bị quá hạn với lý do bất khả kháng nên được Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long chấp nhận theo Quyết định số 08/2021, ngày 16/9/2021.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giữ y án sơ thẩm.

Bị cáo trình bày: bị cáo đã biết ăn năn việc làm phân bón giả để bán, bị cáo xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già, con còn nhỏ.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo mong được cấp phúc thẩm cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn V. H. A khai nhận: lúc 18 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, tại đoạn đường nhựa liên ấp T. P – T. Q thuộc địa phận ấp T. Q, xã T. T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo đã có hành vi sang chiết 2.899,9kg hóa chất Sodium Sufate (Na_2SO_4) sang 120 bao phân bón hóa học nhãn hiệu KNO_3 Potassium Nitrate 13-0-46 nhằm mục đích bán lại thu lợi bất chính thì bị phát hiện cùng tang vật. Tổng giá trị phân bón nhãn hiệu KNO_3 Potassium Nitrate 13-0-46 mà bị cáo Nguyễn V. H. A làm giả là 94.246.750đ (chín mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi sáu ngàn bảy trăm năm mươi đồng). Xét lời khai nhận của bị cáo đã phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các chứng cứ khác; do đó, cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn V. H. A phạm vào tội “*Sản xuất,*

buôn bán hàng giả là phân bón”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 195 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng hàng hóa và lợi ích của người tiêu dùng, xâm hại đến quyền được bảo hộ của các doanh nghiệp, các nhà sản xuất kinh doanh hàng chính hãng và gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần xử lý bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án sơ thẩm đã có xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên việc nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi mẹ già, để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét mức hình phạt 01 năm tù cấp sơ thẩm đã áp dụng chỉ ở mức đầu khung hình phạt nên không nặng, tương ứng với tính chất, mức độ của phạm tội do bị cáo thực hiện. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn V. H. A (Nguyễn V. H. A) và giữ nguyên hình phạt Bản án sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST, ngày 13 tháng 07 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 195; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V. H. A (Nguyễn V. H. A) 01 (một) năm tù, về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là phân bón*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn V. H. A (Nguyễn V. H. A) phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- VKSND HTO 01;
- TAND HTO 02;
- CQTHADS HTO : 01;
- CQTHAHS HTO: 01;
- TG, BC: 02;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND xã Tam Ngãi: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thành Tân